

Bản án số: 167 /2020/HS-ST

Ngày: 19 - 11 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Kính

Bà Thái Thục Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trịnh Sơn A – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Khả – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 173/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Thanh T; sinh ngày 27 tháng 5 năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (Hộ khẩu thường trú: 242/1F đường H, Phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Trương Kim P; vợ con chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: - Ngày 07/12/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng. Đến ngày 22/01/2020 chấp hành xong.

- Ngày 01/6/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 19 tháng. Khi đang chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt tạm giam.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Võ Văn A, sinh năm: 1982; nơi cư trú (nơi ĐKTT: 163/HN đường H, thị trấn T, huyện T, tỉnh B; chỗ ở: 129/29 đường C, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1972; ĐKTT: 390B đường K, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 17/3/2020, Trần Thanh T mang theo 01 cái cửa đi đến khu vực Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản sơ hở thì trộm cắp. T đi đến trước số 1/1 Đường R, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh thì nhìn thấy xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402 của anh Võ Văn A đang dựng trước cửa nhà, có cắm sẵn chìa khóa trên xe, không người trông coi nên T đi đến, để cái cửa trên бага xe rồi leo lên xe, mở công tắc đề máy xe để tẩu thoát. Lúc này, anh A chạy từ nhà trên ra trước cửa phát hiện sự việc nên tri hô, T bỏ xe gắn máy biển số 52N2-2402 và bỏ chạy thì bị anh A cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, áp giải giao về trụ sở Công an Phường 7 Quận 8 lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Sau đó, toàn bộ vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Ngày 23/3/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: giá trị còn lại của 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402 là 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Ngày 18/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 khởi tố bị can đối với Trần Thanh T. Quá trình điều tra, Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng trong vụ án:

- 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402. Qua điều tra xác định xe gắn máy trên do chị Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên đăng ký, hiện chị H không có ở nơi cư trú. Theo anh Võ Văn A khai xe trên anh mua của chị H vào năm 2015 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Anh A có yêu cầu trả lại xe này cho anh A. Công an Quận 8 đã đăng tin tìm chủ sở hữu hợp pháp đến nay vẫn chưa có kết quả.

- 01 cái cửa bằng sắt, A khai nhặt được trên đường và dùng làm dụng cụ trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại có yêu cầu nhận lại chiếc xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKSQ8 ngày 07/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng

tù; miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ: Hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe, nên cần tiếp tục đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận thì trả lại cho bị hại. Đối với vật chứng là 01 cái cửa bằng sắt, T khai nhận được trên đường và dùng làm dụng cụ trộm cắp tài sản do không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 05 giờ 00 phút ngày 17/3/2020, tại trước số 1/1 Đường R, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Trần Thanh T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402 của anh Võ Văn A, trị giá là 3.000.000 (ba triệu) đồng, hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã kịp thời bị phát hiện và bị Công an bắt giữ.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”*

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã từng bị kết án và bị xử phạt tù nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét về nhân thân bị cáo: Năm 2018, bị Tòa án nhân dân Quận 4 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng. Ngày 01/6/2020, bị Tòa án nhân dân Quận 8 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 19 tháng. Khi đang chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Đức thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 bắt tạm giam. Mặc dù không bị xem là án tích nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi, bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án: 01 cái cửa bằng sắt, T khai nhặt được trên đường và dùng làm dụng cụ trộm cắp tài sản do không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Dream biển số 52N2-2402 hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, nếu quá hạn mà không có người thừa nhận hợp pháp thì trả lại cho bị hại Võ Văn A (vì trước khi xảy ra vụ án thì anh Võ Văn A là người đang quản lý hợp pháp chiếc xe cùng giấy tờ xe có liên quan và không có ai tranh chấp đối với chiếc xe trên).

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/7/2020.

- Về vật chứng: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tiếp tục tạm giữ và đăng thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, để truy tìm và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô mang biển số 52N2-2402, số khung: C100M-0012822, số máy: C100ME-0012822; nếu quá thời hạn mà không có người nhận hợp pháp thì trả lại cho bị hại Võ Văn A.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cái cửa sắt.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/10/2020 ).

- Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thanh T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**